TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẢO LÂM** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **133**/2018/QĐST- HNGĐ	*B, ngày 10 tháng 10 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 186/2018/TLST- HNGĐ ngày 22 tháng 8 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Trúc L,** sinh năm 1974

NKTT: Thôn 7, xã Lộc T, huyện B, tỉnh Lâm Đồng

Địa chỉ tạm trú: 1F/4A đường N, khu phố B, phường Bình H, thị xã T, tỉnh Bình Dương.

Bị đơn: Anh **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1973

Địa chỉ: Thôn 7, xã Lộc T, huyện B, tỉnh Lâm Đồng

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào các điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 10 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 10 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị **Nguyễn Trúc L** và anh **Nguyễn Văn T.**

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Nguyễn Trúc L và anh Nguyễn Văn T thừa nhận quá trình chung sống hai người có hai con chung tên là Nguyễn Thị Trúc V, sinh năm 1994 và Nguyễn Thị Trúc G, sinh ngày 02/4/2000. Nay các con chung đã trên 18 tuổi và tự lao động được nên chị L, anh Tkhông yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Trúc L và anh Nguyễn Văn T tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Trúc L phải nộp 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí chị L đã nộp tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2015/0005366 ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng, hoàn trả lại cho chị L 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Bảo Lâm;
- Chi cục THADS huyện Bảo Lâm
- UBND xã T, huyện G, tỉnh Bến Tre;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(ĐÃ KÝ)
Nguyễn Thị Bích Thủy